

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN/ANNUAL REPORT CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BẮC MINH NĂM 2025

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 0102165522 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/02/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 13/05/2025)

- Địa chỉ: Số 3, An Dương, Phường Hồng Hà, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (024) 37764615
- Website: <http://www.sbm.com.vn/>

Phụ trách công bố thông tin:

- Họ và tên: Ông Vũ Minh Tú
- Chức vụ: Giám đốc
- Số điện thoại: 0903421421

MỤC LỤC

I. Thông tin chung/ *General information*

1. Thông tin khái quát/ *General information*3
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ *Lines and locations of the business:*7
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/ *Information about governance model, business organization and managerial apparatus*8
4. Định hướng phát triển/ *Development orientations*10

II. Tình hình hoạt động trong năm/ *Yearly Operations*10

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 202510
2. Tổ chức và nhân sự/ *Organization and Human resource*12
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/ *Investment activities, project implementation*24
4. Tình hình tài chính/ *Financial situation*.....24
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Shareholders structure, change in the owner's equity.*26
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty/ *Report related impact of the Company on the environment and society*.....26

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc/ *Report and assessment of the Board of Management*28

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ *Assessment of operating results*29
2. Tình hình tài chính/ *Financial Situation*29
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/ *Improvements in organizational structure, policies, management.*29
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai/ *Development plans in the future*30

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)/ *Assessments of the Board of Management on the Company's operation (for joint stock companies)*.....32

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty/ *Assessments of the Board of Management on the Company's operation*32
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty/ *Assessment of Board of Directors on Board of Management' performance*32
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/ *Plans, orientations of the Board of Directors*.....33

V. Báo cáo tài chính/ *Financial statements*.....33

1. Ý kiến kiểm toán/ *Auditor's opinions*33
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán/ *Audited financial statements (superior accounting units to be published and provided).*34

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN/ANNUAL REPORT
Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
Năm 2025

I. Thông tin chung/ General information

1. Thông tin khái quát/ General information

- Tên giao dịch/ *Trading name*: Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số/ *Certificate of business registration*
No: mã số doanh nghiệp 0102165522 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/02/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 13/05/2025.
- Vốn điều lệ/ *Charter capital*: 450.449.530.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Owner's capital*: 450.449.530.000 đồng
- Địa chỉ/ *Address*: Số 3, An Dương, Phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
- Số điện thoại/ *Telephone*: (024) 37 764615
- *Website*: <http://sbm.com.vn>
- Mã cổ phiếu (nếu có)/ *Securities code (if any)*: SBM
- Logo:



Quá trình hình thành và phát triển/Incorporation and development process

Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh được thành lập ngày 12/02/2007 với 04 cổ đông sáng lập là: Công đoàn cơ quan Công ty Điện lực I (nay là Công đoàn Tổng công ty Điện lực Miền Bắc); Công đoàn Điện lực Sơn La (nay là Công đoàn Công ty Điện lực Sơn La); Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Minh; Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và chuyển giao Công nghệ.

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Công đoàn cơ quan Công ty Điện lực I	Số 20, Trần Nguyên Hãn, Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	400.000	8,0
2	Công đoàn Điện lực Sơn La	Số 160, đường 3/2, Quyết Thắng, tp Sơn La, Sơn La	280.000	5,6
3	Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Bình Minh	Nhà N06, khu nhà ở mở rộng, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	270.000	5,4
4	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và chuyển giao Công nghệ	Phường Chương Dương Độ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội	50.000	1,00

- Ngày 29/01/2007, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập.
- Ngày 12/02/2007, Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh chính thức hoạt động dưới mô hình Công ty Cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103015885 (nay là mã số doanh nghiệp 0102165522) do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/02/2007 với vốn điều lệ đăng ký là 50 tỷ đồng.
- Ngày 21/12/2015, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số doanh nghiệp 0102165522 thay đổi lần thứ 7, với vốn điều lệ đăng ký là 390 tỷ đồng.
- Ngày 26/06/2017, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 4306/UBCK-GSĐC của UBCKNN.
- Ngày 23/08/2017, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 165/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 39.000.000 cổ phiếu.
- Ngày 14/09/2017, Công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu SBM theo Quyết định số 777/QĐ-SGDHN của HNX
- Ngày 21/09/2017, Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu đăng ký giao dịch của Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh theo Thông báo số 1216/TB-SGDHN ngày 14/09/2017 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Ngày 05/10/2017, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số doanh nghiệp 0102165522 thay đổi lần thứ 8, với vốn điều lệ đăng ký là 390 tỷ đồng, thay đổi người đại diện theo pháp luật.

- Ngày 07/8/2018, Công ty ra Quyết định thành lập chi nhánh Công ty tại tỉnh Thái Bình với tên Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh - Chi nhánh Thái Bình được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0102165522-001 ngày 07/08/2018. Hoạt động chính của Chi nhánh là mua bán, kinh doanh điện năng.
- Ngày 17/01/2020, Công ty đã thực hiện xong thủ tục chấm dứt hoạt động Chi nhánh Thái Bình theo thông báo số 213/TB-ĐKKD của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Bình.
- Ngày 20/01/2022, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số doanh nghiệp 0102165522 thay đổi lần thứ 11, với vốn điều lệ đăng ký là 409.499.820.000 đồng.
- Ngày 25/11/2022, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số doanh nghiệp 0102165522 thay đổi lần thứ 12, với vốn điều lệ đăng ký là 450.499.530.000 đồng.
- Ngày 13/05/2025, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số doanh nghiệp 0102165522 thay đổi lần thứ 13, với vốn điều lệ đăng ký là 450.499.530.000 đồng.

- Các sự kiện khác/Other events

Ngay từ khi thành lập với ngành nghề kinh doanh chính là đầu tư xây dựng các dự án thủy điện vừa và nhỏ theo hình thức BOO, cụ thể:

- Ngày 07/05/2007: Công ty được UBND tỉnh Sơn La giao làm chủ đầu tư dự án thủy điện Suối Sập 3 (công suất 14 MW),
- Ngày 4/07/2007: Công ty được UBND tỉnh Sơn La giao làm chủ đầu tư dự án thủy điện Tà Cọ (công suất 30 MW),
- Ngày 19/7/2007: Công ty thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ 1 tăng vốn điều lệ lên 200 tỷ đồng;
- Ngày 28/3/2008: Công ty được UBND tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận đầu tư dự án thủy điện Suối Sập 3;
- Ngày 03/07/2008: Công ty được UBND tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận đầu tư dự án thủy điện Tà Cọ;
- Tháng 8/2008: Công ty ký hợp đồng với Ngân hàng phát triển Sơn La (VDB) và Sở giao dịch 3 - Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) đồng tài trợ cho vay dài hạn dự án thủy điện Suối Sập 3;
- Tháng 10/2008: Dự án nhà máy thủy điện Suối Sập 3 khởi công xây dựng;
- Ngày 5/11/2009: Công ty thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ 3 tăng vốn điều

lệ lên 250 tỷ đồng;

- Tháng 9/2009: Công ty ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng phát triển Sơn La (VDB) và Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam - Chi nhánh Mỹ Đình đồng tài trợ cho vay dài hạn dự án nhà máy thủy điện Tà Cọ;

- Ngày 21/6/2011: Công ty thay đổi đăng ký kinh doanh lần 4 tăng vốn điều lệ lên 315 tỷ đồng;

- Tháng 7/2011: Nhà máy thủy điện Suối Sập 3 phát điện thương mại hòa lưới Quốc gia (Tổng giá trị quyết toán là: 396.836.160.229 đồng);

- Tháng 4/2012: Công ty nhận bàn giao góp vốn nhà máy thủy điện Thoong Gót (1,8MW) và nhà máy thủy điện Nà Tầu (0,6 MW) với Tổng giá trị tài sản bàn giao góp vốn tương ứng là: 12.271.153.339 đồng và 1.138.197.678 đồng);

- Tháng 9/2012: Nhà máy thủy điện Tà Cọ phát điện thương mại hòa lưới Quốc gia (Tổng giá trị quyết toán là: 629.236.876.926 đồng);

- Ngày 24/12/2012 Công ty được UBND tỉnh Cao Bằng cấp giấy chứng nhận đầu tư dự án nâng cấp cải tạo thủy điện Nà Tầu, tỉnh Cao Bằng

- Tháng 1/2013: Khởi công xây dựng dự án cải tạo nhà máy thủy điện Nà Tầu từ 0,6 MW lên 6 MW.

- Tháng 10/2013: Công ty được UBND tỉnh Lai Châu cấp giấy chứng nhận đầu tư dự án thủy điện Nậm Ban 2 (công suất 20 MW) và dự án thủy điện Nậm Ban 3 (Công suất 24 MW).

- Tháng 1/2014 phát điện nhà máy thủy điện Nà Tầu phát điện thương mại hòa lưới Quốc gia (Tổng giá trị quyết toán là: 115.602.369.882 đồng);

- Tháng 3/2014 đấu giá mua Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 công suất 8 MW (Tổng giá trị mua đấu giá tài sản là: 171.493.231.485 đồng).

- Tháng 11/2014, Công ty chuyển giao hai dự án thủy điện Nậm Ban 2 và dự án thủy điện Nậm Ban 3 cho Công ty TNHH thủy điện Nậm Ban 2 và Công ty ĐTPT Nậm Ban 3.

- Ngày 01/10/2015: Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 6 với vốn điều lệ đăng ký là 360 tỷ đồng;

- Ngày 21/12/2015: Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 7 với vốn điều lệ đăng ký là 390 tỷ đồng;

- Ngày 20/01/2022: Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 11 với vốn điều lệ đăng ký là 409.499.820.000 đồng;

- Ngày 25/11/2022: Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 12 với vốn điều lệ đăng ký là 450.499.530.000 đồng;

- Ngày 13/05/2025: Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 13 với vốn điều lệ đăng ký là 450.499.530.000 đồng;

- Ngày 31/12/2025: Hòa lưới điện Quốc gia đạt 2,697 tỷ kWh, đạt doanh thu 3.435 tỷ đồng. Trong năm 2025, Nhà máy thủy điện (Tổng sản lượng điện đạt 227 MWh): Tà Cọ (119 MWh); Suối Sập 3 (48 MWh); Nậm Công 3 (32 MWh); Nà Tàu (17 MWh) và Thoong Gót (11 MWh).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ *Lines and locations of the business:*

Ngành nghề kinh doanh: Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- Đầu tư, xây dựng, sản xuất, vận hành, kinh doanh điện năng;
- Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, điện, bưu chính viễn thông, thủy lợi, thủy điện...;
- Xây lắp các công trình đường dây và trạm biến áp 500KV;
- Khoan thăm dò công trình;
- Tư vấn đấu thầu, thẩm định dự án đầu tư, quản lý các dự án xây dựng các khu dân cư, khu đô thị...;
- Tư vấn đấu thầu, thẩm định dự án đầu tư, quản lý các dự án và xây dựng đường dây, trạm biến thế đến 220KV;
- Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện vừa và nhỏ, các công trình năng lượng điện gió;
- Kinh doanh nhà hàng, khách sạn, du lịch sinh thái, khu vui chơi giải trí;
- Sản xuất và buôn bán máy móc, vật tư, thiết bị, các sản phẩm phục vụ ngành xây dựng; tổ chức khai thác đá; sản xuất vật liệu xây dựng...;
- Thiết kế các công trình dân dụng, cấp 4; thiết kế xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp, cấp 3;
- Thiết kế công trình đường dây tải điện, trạm biến áp;
- Thẩm định thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán đối với: công trình đường tải điện, trạm biến áp;
- Khảo sát địa chất công trình; khảo sát trắc địa công trình;
- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện: Đầu tư, xây dựng, sản xuất, vận hành, kinh doanh điện năng.

Địa bàn kinh doanh/*Location of business:*

- Công ty có 05 nhà máy thủy điện hoạt động ở trên 02 địa bàn Sơn La (NMTĐ

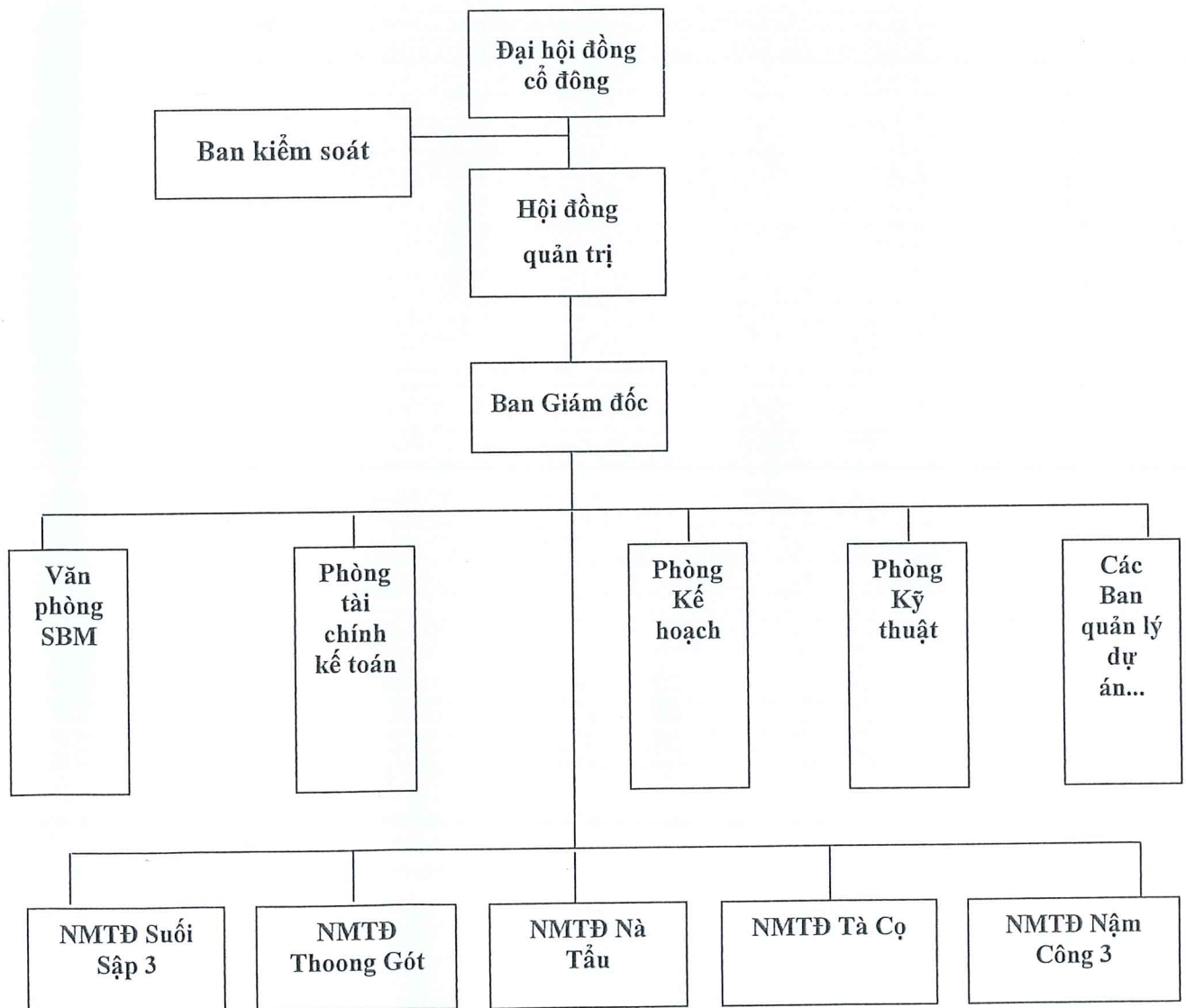
Tà Cọ, NMTĐ Nậm Công 3 và NMTĐ Suối Sập 3) và Cao Bằng (NMTĐ Nà Tầu và NMTĐ Thoong Gót).

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/
Information about governance model, business organization and managerial apparatus**

- Mô hình quản trị/ Governance model.

Công ty lựa chọn mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Ban Giám đốc.

Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



⇩ Chức năng, nhiệm vụ:

- **Đại hội đồng cổ đông:** là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật và điều lệ của công ty quy định.

▪ **Hội đồng quản trị:** do ĐHĐCĐ bầu ra, là cơ quan quản trị của công ty, có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược, kế hoạch hoạt động hàng năm; chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty. Hội đồng Quản trị của công ty nhiệm kỳ 2023-2028 gồm 5 người: trong đó, bầu Bà Nguyễn Thị Thanh Hương làm Chủ tịch HĐQT thay ông Lê Đình Lượng kể từ ngày 01/07/2025, bầu Bà Thiều Thị Hằng My làm Thành viên thay Ông Vũ Minh Tú kể từ ngày 22/04/2025.

▪ **Ban kiểm soát:** do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông và giám sát hoạt động của các công ty. Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 gồm 3 người: Trong đó ông Nguyễn Văn Minh làm trưởng ban kiểm soát. Ngày 27/04/2023 bổ nhiệm ông Lê Lam Thanh – Thành viên BKS thay cho Ông Tường Thế Huy.

▪ **Giám đốc:** là người chịu trách nhiệm trước HĐQT, trước pháp luật về hoạt động hàng ngày của Công ty. Giúp việc cho Giám đốc là các Phó giám đốc và phòng chuyên môn nghiệp vụ. Ngày 23/04/2020, bổ nhiệm Ông Vũ Minh Tú giữ chức danh Giám đốc thay cho Ông Nguyễn Văn Minh kể từ 2020 đến nay.

▪ **Khối Phòng, Ban chức năng:**

- Văn phòng SBM được thành lập từ 01/07/2020 thay cho phòng Tổ chức hành chính và nhân sự;
- Phòng Tài chính - kế toán;
- Phòng Kế hoạch;
- Phòng Kỹ thuật;
- Các ban quản lý dự án...(nếu có dự án đầu tư)

▪ **Các nhà máy thủy điện:**

- Nhà máy thủy điện Suối Sập 3.
- Nhà máy thủy điện Tà Cọ.
- Nhà máy thủy điện Nậm Công 3.
- Nhà máy thủy điện Thoong Gót.
- Nhà máy thủy điện Nà Tầu.

▪ **Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:**

- Công ty tiến hành làm thủ tục chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh - Chi nhánh Thái Bình theo nghị quyết số 86/NQ-HĐQT-SBM ngày 13/11/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh. Ngày 17/01/2020, Công ty đã thực hiện xong thủ tục chấm dứt hoạt động Chi

nhánh Thái Bình theo thông báo số 213/TB-ĐKKD của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Bình.

- Các công ty con, công ty liên kết/ *Subsidiaries, associated companies*: Hiện tại, Công ty không có công ty con và Công ty liên kết.

4. Định hướng phát triển/ *Development orientations*

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Tập trung, ưu tiên các nguồn lực của Công ty cho hoạt động sản xuất vận hành, kinh doanh điện năng từ 05 nhà máy thủy điện hiện có (NMTĐ Tà Cọ, NMTĐ Suối Sập 3, NMTĐ Nậm Công 3, NMTĐ Thoong Gót, NMTĐ Nà Tầu), đảm bảo an toàn, hiệu quả, hoàn thành vượt mức kế hoạch. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đầu tư mua lại các dự án thủy điện bao gồm: Dự án mới, dự án đang triển khai hoặc dự án đã hoàn thành phát điện.

+ Kiện toàn bộ máy hoạt động, mô hình tổ chức với đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp cao có đầy đủ Tâm, Đức, Tài và đội ngũ CBCNV chuyên nghiệp, tận tâm, sáng tạo để tạo thành hệ thống điều hành, quản trị chuyên nghiệp, hiệu quả, có nội lực mạnh mẽ chuẩn bị cho giai đoạn phát triển bền vững, bứt phá trong giai đoạn tiếp theo.

5. Các rủi ro/ *Risks*:

- Là một Công ty đại chúng, nên mọi hoạt động, mọi thông tin, mọi yếu tố liên quan đến công ty đều ảnh hưởng đến giá trị của Công ty. Do đó, phải luôn chú trọng đến việc giữ gìn, xây dựng hình ảnh của công ty, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, cần phải không ngừng vận động, không ngừng nỗ lực phấn đấu thì mới có thể duy trì giá trị và tiến tới phát triển công ty. Các cán bộ công nhân viên trong công ty cũng phải luôn phấn đấu, không ngừng học tập, trau dồi, cập nhật kiến thức, tự hoàn thiện để thích nghi với tình hình mới.

- Việt Nam nằm trong vùng ảnh hưởng mạnh mẽ của biến đổi khí hậu, tình hình thời tiết có diễn biến phức tạp và khó lường, trong khi thời tiết là yếu tố chính tác động trực tiếp quyết định sản lượng và doanh thu của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm/ *Yearly Operations*

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

a. Sản lượng, doanh thu:

- Sản lượng điện năm 2025 đạt 227,2 triệu kWh bằng 102,7% so với kế hoạch điều chỉnh, bằng 103 % so với cùng kỳ năm 2024.

- Tổng doanh thu năm 2025 đạt 289,1 tỷ đồng, trong đó doanh thu sản xuất điện đạt 287,5 tỷ đồng, bằng 101,2 % so với kế hoạch điều chỉnh, bằng 102,9% so với cùng kỳ năm 2024.

b. Chi phí, lợi nhuận:

- Tổng chi phí sản xuất năm 2025 là 124 tỷ đồng, đạt 96% so với kế hoạch điều chỉnh, bằng 107% so với năm 2024.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt là 146,5 tỷ đồng, bằng 104% so với kế hoạch điều chỉnh, bằng 97% so với cùng kỳ năm 2024.

c. Thực tế so với kế hoạch**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025**

TT	Nội dung	Kế hoạch năm điều chỉnh 2025	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ TH so với KH	Tỷ lệ TH so với cùng kỳ 2024
I	Sản lượng (10⁶ kWh)	221,23	220,6	227,2	102,7%	103%
1	Suối Sập 3	48,39	47,8	48,6	100,4%	101,7%
2	Tà Cọ	115,30	113,8	119	103,2%	104,6%
3	Thoong Gót	10,20	12,4	10,8	105,9%	87,1%
4	Nà Tầu	16,96	17,8	17,2	101,4%	96,6%
5	Nậm Công 3	30,38	28,9	31,6	104,0%	109,3%
II	Doanh thu (tỷ đồng)	285,81	281	289,1	101,2%	102,9%
1	Suối Sập 3	63,32	62,6	62,11	98,1%	99,2%
2	Tà Cọ	149,99	145	152,4	101,6%	105,1%
3	Thoong Gót	10,89	13,4	11,34	104,1%	84,6%
4	Nà Tầu	20,61	22,2	21,13	102,5%	95,2%
5	Nậm Công 3	39,48	36,9	40,52	102,6%	109,8%
6	Doanh thu khác	1,52	0,9	1,6	105,4%	177,8%
III	Chi phí (tỷ đồng)	129,62	116,3	124,2	95,8%	106,8%
IV	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	140,48	150,8	146,5	104,3%	97%

Từ bảng tổng hợp kết quả SXKD năm 2025 trên, ta thấy sản lượng điện năm 2025 đạt 102,7% so với kế hoạch điều chỉnh, và đạt 103% so với năm 2024. Do sản lượng điện năm 2025 cao hơn so với năm 2024 nên Doanh thu từ sản xuất điện năm 2025 đạt 101,2% so với kế hoạch điều chỉnh và đạt 102,9% so với cùng kỳ năm 2024. Chi phí sản xuất năm 2025, đạt 97% so với kế hoạch điều chỉnh và đạt 107% so với năm 2024, dẫn đến lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt 97% so với năm 2024. Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2025 đạt 3.252 đồng/CP giảm 29 đồng/CP so với năm 2024.

2. Tổ chức và nhân sự/Organization and Human resource**a. Danh sách Ban điều hành**

Đến năm 2025, Bộ máy quản trị Công ty có thay đổi so với năm 2024 cụ thể như sau:

- Ngày 22/04/2025, miễn nhiệm ông Vũ Minh Tú - Thành viên HĐQT; bầu bổ sung bà Thiều Thị Hằng My - Thành viên HĐQT.

- Ngày 30/06/2025, miễn nhiệm ông Lê Đình Lượng - Chủ tịch HĐQT, Đại diện phần vốn góp của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc; Ngày 01/07/2025, bầu bổ sung bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Đại diện phần vốn góp của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc.

- Hội đồng quản trị đến nay gồm:

+ Bà: Nguyễn Thị Thanh Hương - Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm ngày 01/07/2025)

+ Bà: Thiều Thị Hằng My - Thành viên (Bổ nhiệm ngày 22/04/2025)

+ Bà: Nguyễn Thị Kim Lan - Thành viên

+ Ông: Lại Hợp Quốc - Thành viên

+ Ông: Đỗ Minh Đức - Thành viên

⚡ Sơ yếu lý lịch Thành viên Hội đồng quản trị:**NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG**

- Số CCCD : 001175021896 - NC: 25/04/2021 - NC: CTCCS QLHC về TTXH

- Giới tính : Nữ

- Ngày sinh : 18/03/1975

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

- Quê quán : Quang Trung, Thành phố Sơn Tây, Thành phố Hà Nội

- Địa chỉ thường trú : P401 nhà C15 TT Kim Liên- Quận Đống Đa - Hà Nội.

- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn : Đại học, cử nhân Kế toán, tiếng Pháp, chính trị học.

- Quá trình Công tác

Từ 2/1999-11/2006 : Chuyên viên - Phòng kinh tế đối ngoại- Công ty Điện lực 1.

Từ 12/2006 - 4/2013 : Trưởng phòng Tổng hợp - Công ty TNHH Đầu tư và Điện lực Việt - Trung.

Từ 5/2013 -7/2019 : Phó trưởng Ban quan hệ Quốc tế - Tổng công ty Điện lực Miền Bắc.

Từ 08/2019 -02/2020 : Phó chánh văn phòng- Tổng công ty Điện lực Miền Bắc

- Từ 03/2020 -09/2024 : Phó trưởng Ban Tổ chức và nhân sự - Tổng công ty Điện lực Miền Bắc
- Từ 10/2024 : Trưởng ban pháp chế Tổng công ty Điện lực Miền Bắc.
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Chủ tịch Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Trưởng Ban pháp chế Tổng công ty Điện lực Miền Bắc
- Số cổ phần nắm giữ : 8.385.108 cổ phần, chiếm tỷ lệ 18,61% vốn điều lệ của Công ty
- Trong đó:
- + Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty
- + Số lượng cổ phần đại diện quản lý phần vốn Tổng công ty Điện lực Miền Bắc : 8.385.108 cổ phần, chiếm tỷ lệ 18,61% vốn điều lệ của Công ty
- Số lượng cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

NGUYỄN THỊ KIM LAN

- Số CCCD : 002161005082 - NC: 19/04/2022 - NC: CTCCS QLHC về TTXH
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 25/07/1961
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Phú Xuyên - Hà Tây
- Địa chỉ thường trú : Số 30 - Lý Thái Tổ - Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Quá trình Công tác
- Từ T4/2013 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số cổ phần nắm giữ : 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty
- Trong đó:
- +Số lượng cổ phần cá nhân : 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty

nhân sở hữu

+Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty

- Số lượng cổ phần của người có liên quan : 9.355.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 20,77% vốn điều lệ của Công ty

Trong đó:

Chồng: Nguyễn Phúc Vinh số CMT: 012699232, ngày cấp: 28/04/2011, nơi cấp: CA Hà Nội, sở hữu 9.355.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 20,77% vốn điều lệ của Công ty

-Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

-Các khoản nợ đối với Công ty : Không

-Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

LẠI HỢP QUỐC

- Số CCCD : 026063000821 - NC: 22/11/2021 - NC: CTCCS QLHC về TTXH
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 04/08/1963
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Đồng Cương - Yên Lạc - Vĩnh Phúc
- Địa chỉ thường trú : TL04-69 Vinhomes, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện
- Quá trình Công tác

- Từ năm 1992 đến 1997 : Thiết kế viên Phòng Thiết kế Điện lực Vĩnh phúc
- Từ năm 1997 đến 2000 : Kỹ thuật viên Phòng kỹ thuật an toàn Điện lực Vĩnh phúc
- Từ năm 2000 đến 2002 : Trưởng phòng Quản lý điện nông thôn Điện lực Vĩnh phúc
- Từ năm 2002 đến 2006 : Trưởng phòng Thiết kế Điện lực Vĩnh phúc
- Từ năm 2006 đến 2008 : Phó Giám Đốc Điện lực Vĩnh phúc
- Từ năm 2008 đến nay : Giám Đốc Công Ty Cổ phần Điện Lực Miền Bắc
- Từ T4/2013 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Giám đốc Công ty cổ phần Điện lực Miền Bắc.
- Số cổ phần nắm giữ: : 4.627.802 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,28% vốn điều lệ của Công ty

Trong đó:

+Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 963.149 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,14% vốn điều lệ của Công ty

+Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 3.664.653 cổ phần, chiếm tỷ lệ 8,14% vốn điều lệ của Công ty

- Số lượng cổ phần của người có liên quan là con gái Lại Quỳnh Anh : 3.140 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ của Công ty
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : 0
- Các khoản nợ đối với Công ty : 0
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : 0

ĐỖ MINH ĐỨC

- Số CCCD : 014080000049 - NC: 25/04/2021 - NC: CTCCS QLHC về TTXH
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 22/12/1980
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Quê quán : Xã Xuân Trường, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa
 - Địa chỉ thường trú : Số 26A, ngõ 63, phố Thái Thịnh, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, TP Hà Nội
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ
 - Quá trình Công tác
 - Từ năm 2003 đến 2008 : Cán bộ tín dụng – NH đầu tư và phát triển tỉnh Sơn La
 - Từ năm 2008 đến 2012 : Cán bộ khách hàng – NHTMCP Công thương Việt Nam –CN Sơn La
 - Từ năm 2012 đến 2013 : Phó phụ trách phòng KHDN – NHTMCP công thương Việt Nam – CN Sơn La
 - Từ năm 2013 đến 2015 : Trưởng phòng giao dịch _NHTMCP công thương Việt Nam –CN Sơn La
 - Từ năm 2015 đến 2016 : Trưởng phòng Bán Lẻ - NHTMCP Công thương Việt Nam – CN Sơn La
 - Từ năm 2016 đến 2018 : Nhân viên Công ty TNHH Đầu tư Linh Lam
 - Từ năm 2018 đến nay : Phụ trách kế toán, kế toán trưởng Công ty TNHH Đầu tư Linh Lam
 - Từ T4/2020 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
 - Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
 - Số cổ phần nắm giữ: : 4.304.715 cổ phần, chiếm tỷ lệ 9,56% vốn điều lệ của Công ty
- Trong đó:
- +Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 20.790 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,05% vốn điều lệ của Công ty
 - +Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 4.283.925 cổ phần, chiếm tỷ lệ 9,51% vốn điều lệ của Công ty

- Số lượng cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : 0
- Các khoản nợ đối với Công ty : 0
- Lợi ích liên quan đối Công ty : 0

THIỆU THỊ HẰNG MY

- Số CCCD : 014188000035 - NC: 18/05/2023 - NC: CTCCS QLHC về TTXH
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 20/10/1988
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xã Đồng Lương - Huyện Cẩm Khê - Tỉnh Phú Thọ.
- Địa chỉ thường trú : 307 A2 Ngọc Khánh - Ngọc Khánh- Ba Đình - Hà Nội.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Quá trình Công tác
- Từ T4/2021 đến T3/2023* : *Nhân viên phòng tài chính kế toán*
- T4/2023 đến nay* : *Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ năng lượng Bát Cảnh Sơn*
- T4/2025 đến nay* : *Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh*
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : *Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh*
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số cổ phần nắm giữ : 750.750 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,67% vốn điều lệ của Công ty

Trong đó:

- + *Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu* : *750.750 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,67% vốn điều lệ của Công ty*
- + *Số lượng cổ phần đại diện sở hữu* : *00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty*
- Số lượng cổ phần của người có liên quan : 7.839.107 cổ phần, chiếm tỷ lệ 17,4% vốn điều lệ của Công ty.

Trong đó:

- *Bố đẻ: Thiệu Kim Quỳnh, sở hữu 3.381.776 cổ phần, chiếm tỷ lệ 7,51% vốn điều lệ của Công ty*
- *Em gái: Thiệu Quỳnh Chi sở hữu 792.177 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,76% vốn điều lệ của Công ty*
- *Mẹ đẻ: Đinh Thị Hằng Nga-giám đốc Công ty TNHH JERAD sở hữu 3.665.154 cổ phần, chiếm tỷ lệ 8,14%*
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với : Không

Công ty

-Lợi ích liên quan đối với : Không

Công ty

- Ban kiểm soát gồm:

+ Ông: Nguyễn Văn Minh- Trưởng BKS (bổ nhiệm ngày 27/04/2020)

+ Ông: Nguyễn Quốc Thái – Thành viên

+ Ông: Lê Lam Thanh – Thành viên (bổ nhiệm ngày 27/04/2023 thay cho Ông Trương Thế Huy)

NGUYỄN QUỐC THÁI

- Số CCCD : 040070005380 - NC: 29/04/2021 - NC: CTCCS QLHC về TTXH
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 27/08/1970
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xã Thanh Lương - Huyện Thanh Chương -Tỉnh Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : Tổ dân Phố số 10, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Khoa học kinh tế Ukraina, Kỹ sư Công nghệ thông tin
- Quá trình Công tác
- T9/1995 đến 12/1998 : Công tác tại Trung tâm điều độ Vận Tải- Cty Vận tải ô tô số 2 - Tổng cục Đường bộ Việt Nam.
- T1/1999 đến 11/2004 : Công tác tại Tổng công ty Công nghiệp Ô tô - Bộ giao thông vận tải
- T11/2004 đến T11/2006 : Công tác tại Ban Quản lý Phát triển Công nghiệp Ô tô Việt Nam
- T12/2006 đến T7/2007 : Công tác tại Ban quản lý xây dựng - Tổng Công ty dầu khí Việt Nam
- T8/2008 đến T1/2013 : Công tác tại Ngân hàng Đại chúng Việt Nam (Pvcom bank) thuộc Tập đoàn dầu khí Việt Nam
- T2/2013 đến 11/2015 : Công tác tại Khối Đầu tư PVComBank
- T7/2011 đến T3/2016 : Đại diện của PVComBank tại Công ty cổ phần Xi măng Hạ long thuộc TCTY Sông Đà
- T11/2015 đến năm 2016 : Phó Trưởng Ban kiểm soát nội bộ - Tổng công ty Điện lực Miền Bắc
- Từ năm 2016 đến nay : Trưởng ban kiểm toán nội bộ và giám sát tài chính – Tổng công ty Điện lực Miền Bắc
- Từ T4/2016 đến nay : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Trưởng ban kiểm toán nội bộ và giám sát tài chính – Tổng công ty Điện lực Miền Bắc
- Số cổ phần nắm giữ: : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty

Trong đó:

- +Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty
- +Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty
- Số lượng cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

LÊ LAM THANH

- Số CCCD : 014068000047 - NC: 08/04/2021 - NC: CTCCS QLHC về TTXH
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 05/03/1968
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú : Tổ 18c phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình Công tác
- Từ năm T9/ 1995 đến T10/2007 : Xí nghiệp dịch vụ khoa học kỹ thuật – Công ty tư vấn xây dựng điện 1
- T10/2007 đến T7/2018 : Phó giám đốc Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Phú Minh
- T7/2018 đến nay : Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Phú Minh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Phú Minh
- Số cổ phần nắm giữ: : 1.837.959 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,08% vốn điều lệ của Công ty
- Trong đó:
- +Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 1.837.959 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,08% vốn điều lệ của Công ty
- +Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty
- Số lượng cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với : Không

Công ty

- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

NGUYỄN VĂN MINH

- Số CCCD : 014081004043 - NC: 18/12/2021 - NC: CTCCS QLHC về TTXH
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 10/01/1981
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xã Minh Lãng – huyện Vũ Thư – Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : 1926 R4b 72A, Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Thanh Xuân , thành phố Hà Nội.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình Công tác
 - T10/2002 đến T3/2003 : Chuyên viên Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Sơn La
 - T4/2003 đến T7/2007 : Chuyên viên phòng quản lý xây dựng – Điện lực tỉnh Sơn La
 - T8/2007 đến T4/2019 : Trưởng phòng kế hoạch Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
 - T4/2019 đến T4/2020 : Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
 - T4/2020 đến nay
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không có
- Số cổ phần nắm giữ: : 286.190 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,64% vốn điều lệ của Công ty
- Trong đó:
 - + Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 286.190 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,64% vốn điều lệ của Công ty
 - + Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty
- Số lượng cổ phần của người có liên quan : 152.344 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,34% Vốn điều lệ của Công ty
- Trong đó:
 - Vợ: Nguyễn Thanh Nhân số CMT: 013472942, ngày cấp: 12/11/2011, nơi cấp: CA Hà Nội, sở hữu 152.344 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,34% Vốn điều lệ của Công ty.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

- Lợi ích liên quan : Không
đối với Công ty
- **Ban giám đốc gồm:**
 - + Ông: Vũ Minh Tú – Giám đốc
 - + Ông: Lê Đắc Dân – Phó Giám đốc
 - + Ông: Nguyễn Tài Tuân – Phó Giám đốc
 - + Bà: Bùi Tuyết Vân – Kế toán trưởng

VŨ MINH TÚ

- Số CCCD : 035078003042 -NC: 31/12/2021 - NC: CTCCS QLHC về TTXH
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 25/6/1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thanh Hà - Thanh Liêm - Hà Nam
- Địa chỉ thường trú : 2109, HH1-khu ĐTM Tây Hồ Tây, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình Công tác
 - T10/2001 đến 12/2005 : Kế toán viên Công ty khai thác công trình thủy lợi Nam Hà Nam
 - T1/2006 đến 01/2007 : Kế toán viên Công ty LHXD Vạn Cường
 - T3/2007 đến T9/2017 : Kế toán trưởng Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh, Trưởng Phòng tổng hợp
 - T9/2017 đến T4/2019 : Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
 - T4/2019 đến T4/2020 : Chủ tịch HĐQT chuyên trách Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
 - T5/2020 đến T4/2025 : Giữ Chức Giám đốc và kiêm Thành viên HĐQT Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
 - T5/2025 đến nay : Giữ Chức Giám đốc và thôi chức Thành viên HĐQT Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
- Chức vụ công tác : Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
hiện nay tại Công ty
- Chức vụ đang : Không
nắm giữ tại tổ chức khác
- Số cổ phần nắm giữ: : 975.779 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,17% vốn điều lệ của Công ty
- Trong đó:
 - + Số lượng cổ phần : 975.779 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,17% vốn điều lệ của Công ty cá nhân sở hữu
 - + Số lượng cổ phần : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty đại diện sở hữu
 - Số lượng cổ phần : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn điều lệ của Công ty của người có liên quan
 - Quyền lợi mâu : Không

thuần với lợi ích Công ty

- Các khoản nợ đối : Không

với Công ty

- Lợi ích liên quan : Không

đối với Công ty

NGUYỄN TÀI TUÂN

- Số CCCD : 027065000065 - NC: 21/04/2021 - NC: CTCCS QLHC về TTXH

- Giới tính : Nam

- Ngày sinh : 13/04/1965

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

- Quê quán : Yên Giả - Quế Võ - Bắc Ninh

- Địa chỉ thường trú : Tổ 12, cụm 3, phường Hạ Đình, quận Thanh xuân, tp Hà Nội.

- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư

- Quá trình Công tác

T1/1993 đến T4/1993 : Cán Bộ thủy điện Chiềng Ngàm thuộc Điện lực Sơn La

T5/1993 đến T1/2006 : Chuyên viên Quản lý Giám sát Điện lực Sơn La

T2/2006 đến T2/2007 : Giám đốc nhà máy thủy điện

T3/2007 đến T7/2007 : Chuyên viên quản lý giám sát Điện lực Sơn La

T7/2007 đến nay : Phó Giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Giám Đốc Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

- Số cổ phần nắm giữ: : 60.014 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,13% vốn điều lệ của Công ty

Trong đó:

+ Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 60.014 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,13% vốn điều lệ của Công ty

+ Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty

- Số lượng cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần

- Quyền lợi mâu thuẫn : Không

với lợi ích Công ty

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

LÊ ĐẮC DÀN

- Số CCCD : 024086001624 - NC: 16/04/2021 - NC: CTCCS QLHC về TTXH

- Giới tính : Nam

- Ngày sinh : 10/11/1986

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Ngọc Sơn, Hiệp Hòa, Bắc Giang
- Địa chỉ thường trú : Bình Dương – Ngọc Sơn – Hiệp Hòa – Bắc Giang.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư –Chuyên ngành Điện tự động hóa XNCN
- Quá trình Công tác
- Từ T4/2009 đến T6/2010 : Nhân viên Công ty TNHH Khánh Linh tại Bắc Giang
- Từ T6/2010 đến T7/2012 : Chuyên viên Phòng kỹ thuật Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
- Từ T7/2012 đến T2/2015 : Giám đốc NMTĐ Tà Cọ Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
- Từ T3/2015 đến T7/2015 : Phó phòng Kỹ thuật Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
- Từ T8/2015 đến T5/2020 : Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
- Từ T6/2020 đến nay : Phó Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Bắc Minh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số cổ phần nắm giữ: : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty
- Trong đó:**
- + Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty
- + Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty
- Số lượng cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn điều lệ của Công ty
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

BÙI TUYẾT VÂN

- Số CCCD : 025181000689 - NC: 25/04/2021 - NC: CTCCS QLHC về TTXH
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 14/12/1981
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

- Quê quán : Xã Đồng Thịnh – Sông Lô- Tỉnh Vĩnh Phúc
- Địa chỉ thường trú : Tổ dân phố 10 - Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình Công tác

- Từ năm 2006 đến T8/2007 : Kế toán Công ty TNHH Việt Hàn Tinh Phú Thọ
- Từ T9/2007 đến T7/2015 : Chuyên viên Phòng Kế hoạch Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
- Từ T7/2015 đến T3/2016 : Kế toán Phòng Tổng hợp Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh
- Từ T4/2016 đến T9/2017 : Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
- Từ T9/2017 đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bắc Minh
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số cổ phần nắm giữ: : 235.207 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,53% vốn điều lệ của Công ty

Trong đó:

- +Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 235.207 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,53% vốn điều lệ của Công ty
- +Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Công ty
- Số lượng cổ phần của người có liên quan : 80.850 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,18% Vốn điều lệ của Công ty
- sở hữu 80.850 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,18% Vốn điều lệ của Công ty

Trong đó:

Mẹ đẻ: Cao Thị Ánh

Tuyệt

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

b. Về công tác nhân sự

Tổng số cán bộ công nhân viên toàn công ty tính đến 31/12/2025 là 111 người (tăng 03 người so với năm 2024), trong đó:

- Số lao động tuyển thêm: 04 người; Số lao động nghỉ việc: 01 người
- Và tuyển 03 Công nhân vận hành thay thế cho lao động chuyển công tác sang

đơn vị khác.

- Công ty tiếp tục chú trọng công tác đào tạo, không ngừng nâng cao trình độ và tay nghề cho cán bộ công nhân viên trong toàn công ty:

- Định kỳ tổ chức thi kiểm tra giữ bậc, nâng bậc, kiểm tra trình độ đảm nhận chức danh cho công nhân vận hành các nhà máy theo đúng quy chế của Công ty

- Tổ chức các chương trình đào tạo và thảo luận chuyên đề để nâng cao trình độ cho cán bộ, công nhân quản lý vận hành tại các nhà máy;

- Tạo điều kiện về thời gian và hỗ trợ kinh phí cho các công nhân vận hành có bằng cấp chuyên môn chưa đạt chuẩn đi học các lớp đào tạo có liên quan.

- Kịch bản toàn bộ máy nhân sự công ty: tiếp tục tìm kiếm nhân sự là kỹ sư lành nghề cho các NMTĐ, quy hoạch nguồn nhân sự kế nhiệm...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn/ *Major investments*:

Bên cạnh việc đầu tư vào lĩnh vực chính là lĩnh vực đầu tư xây dựng và vận hành Nhà máy thủy điện, Công ty cũng đã đầu tư trong lĩnh vực bán điện khu công nghiệp Tiên Hải, tỉnh Thái Bình. Tuy nhiên, sau 02 năm đầu tư và đi vào hoạt động, do tiến độ triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Tiên Hải và thu hút nhà đầu tư chậm nên số lượng khách hàng mua điện ít, công suất sử dụng điện nhỏ, dẫn đến hiệu quả hoạt động trong lĩnh vực này không đạt như kỳ vọng. Ngày 24/04/2019, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh thông qua nghị quyết về việc chấm dứt đầu tư hạ tầng, bán điện KCN Tiên Hải và thanh lý tài sản hệ thống cấp điện cho lô E, F thuộc KCN Tiên Hải cho Công ty cổ phần Dịch vụ và Đầu tư Xanh. Ngày 13/11/2019, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết về việc chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh tại Thái Bình. Đến ngày 17/01/2020, Công ty đã thực hiện xong thủ tục chấm dứt hoạt động Chi nhánh Thái Bình theo thông báo số 213/TB-ĐKKD của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Bình.

Ngoài ra, Công ty cũng tiến hành nghiên cứu, khảo sát đánh giá một số dự án thủy điện như Thủy điện Thoong Gót 2, Thủy điện Nậm Công 4, thủy điện Nậm Sỏi...;

b) Các công ty con, công ty liên kết/ *Subsidiaries, associated companies*:

Năm 2025, Công ty không có Công ty con và Công ty liên kết nào.

4. Tình hình tài chính/ *Financial situation*

a) Tình hình tài chính/ *Financial situation*

Chỉ tiêu/ <i>Financial Figure</i>	Năm/Year		% tăng giảm/ % change
	2024	2025	
Tổng giá trị tài sản/ <i>Total asset</i>	665.755.179.335	662.917.965.802	99,57%
Doanh thu thuần/ <i>Net revenue</i>	279.941.374.231	287.455.913.851	102,68%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ <i>Profit from operating activities</i>	162.843.770.851	163.000.417.487	100,10%
Lợi nhuận khác/ <i>Other profits</i>	41.436.365	86.363.636	208,42%
Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>	162.885.207.216	163.086.781.123	100,12%
Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	150.826.305.822	146.500.299.191	97,13%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ <i>Payout ratio</i>	3.348	3.252	97,13%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/*Major financial benchmarks:*

Chỉ tiêu/ <i>Benchmarks</i>	Năm/ 2024	Năm/ 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ <i>Solvency ratio</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/ <i>Current ratio:</i>	2,59	1,8	
+ Hệ số thanh toán nhanh/ <i>Quick ratio:</i>	2,59	1,8	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ <i>capital structure Ratio</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản (<i>Debt/Total assets ratio</i>)	0,06	0,11	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu(<i>Debt/Owners' Equity ratio</i>)	0,065	0,13	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ <i>Operation capability Ratio</i>			
4. Doanh thu thuần/Tổng tài sản (<i>Net revenue/ Total Assets</i>)	0,42	0,43	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ <i>Target on Profitability</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (<i>profit after tax/ Net revenue Ratio</i>)	0,54	0,51	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (<i>profit after tax/ total capital Ratio</i>)	0,24	0,33	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (<i>profit after tax/ Total assets Ratio</i>)	0,23	0,22	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần(<i>Operating profit/ Net revenue Ratio</i>)	0,58	0,57	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần/Shares: Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành là 45.044.953 cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông/ Shareholders structure:

T T	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông			Số CCCD	Ngày cấp	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ CP năm giữ (%)
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn	Cổ đông nhỏ				
I	2	3	4		5	6	7	8
1	Nguyễn Phúc Vinh		X		012699232	28/04/2011	9.355.500	20,77
2	Công ty TNHH Đầu tư Linh Lam		X		106784393	09/03/2015	4.283.925	9,51
3	Công ty cổ phần Điện lực Miền Bắc		X		2500292749	06/06/2012	3.664.653	8,14
4	Tổng công ty Điện lực Miền Bắc	X	X		0100100417	12/08/2011	8.385.108	18,61
5	Công ty TNHH JERAD		X		0109555465	19/03/2021	3.665.154	8,14
6	Thiều Kim Quỳnh		X		014061000067	23/07/2021	3.381.776	7,51
7	Các cổ đông khác			X			12.308.837	27,32
	Tổng cộng						45.044.953	100

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu/Management of raw materials:

- Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh với đặc thù sản xuất kinh doanh điện năng gồm 05 nhà máy thủy điện (NMTĐ Tà Cọ, NMTĐ Nậm Công 3, NMTĐ Suối Sập 3, NMTĐ Nà Tầu, NMTĐ Thoong Gót) nên sử dụng lượng nước mặt. Tổng dung tích nước chảy qua turbine để tạo ra sản lượng điện trong năm 2025 cụ thể như sau:

STT	Nhà máy thủy điện	Dung tích nước (triệu m3)	Sản lượng điện (KWh)
1	NMTĐ Tà Cọ	280,1	118.978.209
2	NMTĐ Nậm Công 3	324,2	31.653.107
3	NMTĐ Suối Sập 3	270,7	48.552.688
4	NMTĐ Nà Tầu	144,7	17.221.906
5	NMTĐ Thoong Gót	169,3	10.779.978
	Tổng cộng	1.189,0	227.185.888

- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng/ Percentage and total volume of water recycled and reused.: 100%

6.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Thực hiện Chính sách an toàn, vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường, Công ty

luôn tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Đã hoàn thành đăng ký môi trường cho 02/02 cơ sở thuộc đối tượng thuộc diện đăng ký môi trường (NMTĐ Tà Cọ và NMTĐ Suối Sập 3).

- Đã hoàn thành đề nghị cấp giấy phép môi trường cho 03/3 cơ sở thuộc đối tượng cấp giấy phép môi trường (NMTĐ Nậm Công 3, Nà Tầu, Thoong Gót)

- Tuân thủ các quy định về quản lý chất thải, bao gồm chất thải thông thường, chất thải công nghiệp và chất thải nguy hại. Định kỳ bàn giao cho cơ sở đủ năng lực để vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Về sử dụng nguồn nước: Công ty phối hợp với địa phương trong việc sử dụng nguồn nước một cách hài hòa, không để xảy ra tranh chấp khiếu kiện với các bên liên quan.

6.3. Chính sách liên quan đến người lao động/ *Policies related to employees*

a) Số lượng lao động, mức thu nhập trung bình đối với người lao động/ *Number of employees, average wages of workers.*: Với tổng số cán bộ công nhân viên toàn Công ty tính đến 31/12/2025 là 111 người, thu nhập và việc làm ổn định với mức bình quân đảm bảo hệ số lạm phát.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động/ *Laborpolicies to ensure health, safety and welfare of workers.*

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục tiếp tục duy trì và hoàn thiện chính sách liên quan đến chế độ NLĐ nhằm đảm bảo thu nhập, sức khỏe, an toàn của người lao động:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ năm 2025 cho CBCNV toàn Công ty, đánh giá phân loại sức khỏe người lao động để bố trí, sắp xếp công việc hợp lý đảm bảo an toàn vệ sinh lao động

- Phát động phong trào tăng gia sản xuất tại các Nhà máy nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho CBCNV nhà máy như phát triển mô hình vườn ao chuồng nhằm đảm bảo tự cung tự cấp về rau sạch và thực phẩm hàng ngày.

- Khen thưởng kịp thời cho CBCNV, tập thể có những sáng kiến cải tạo trong công tác sản xuất vận hành tại các NMTĐ.

- Cấp phát đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động tới từng bộ phận, từng nhà máy đúng chủng loại, chất lượng...;

- Tổ chức các chương trình để tăng sự đoàn kết, gắn bó cũng như phúc lợi của NLĐ: Tổ chức nghỉ dưỡng sức định kỳ, Tổ chức 8/3; 20/10...

c) Hoạt động đào tạo người lao động/ *Training employees*

Công ty tiếp tục chú trọng các chương trình đào tạo, phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp, có

quyết định tạo điều kiện cho CBCNV đi học ngắn hạn và dài hạn để nâng cao kiến thức phục vụ sản xuất. Cụ thể như sau:

- Giới thiệu các quần chúng ưu tú cử tham gia lớp học nhận thức về Đảng và lớp học Đảng viên mới

- Tổ chức các lớp tập huấn ATVSLĐ, PCCC, CHCN, thuế, nghiệp vụ Luật, các lớp chuyên môn nghiệp vụ..., bồi huấn chương trình 5S, tại Công ty và các Nhà máy trực thuộc.

6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương/ Report on responsibility for local community.

- Công tác xã hội, đền ơn đáp nghĩa cũng được Công ty hết sức chú trọng cụ thể:

- Tạo điều kiện cho BCH Công đoàn tham gia các phong trào do địa phương phát động, tham gia cứu trợ, ủng hộ đồng bào bão lụt, thiên tai, hộ nghèo, gia đình chính sách...

- Tuyển dụng lao động là người địa phương để đảm bảo an sinh xã hội

- Chú trọng đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi xã hội, giáo dục ở xã Phiêng Ban, Sơn La; quỹ nhân đạo, ủng hộ những đợt bão lũ....

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc/ Report and assessment of the Board of Management

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ Assessment of operating results

Năm 2025, Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh đã duy trì công tác vận hành ổn định, không xảy ra mất an toàn về người và thiết bị tại 05 nhà máy thủy điện. Công ty đã đạt được những kết quả như sau: Sản lượng điện năm 2025 đạt 227,2 triệu KWh, doanh thu đạt 289,1 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 146,5 tỷ đồng.

Tuy sau nhiều năm các NMTĐ vận hành (các nhà máy đã vận hành từ 8 năm đến 15 năm) thì một số thiết bị máy móc bắt đầu xuống cấp, có dấu hiệu hỏng cần sửa chữa thay thế làm giảm công suất hoạt động ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh, nhưng Công ty cũng đã có các phương án biện pháp sửa chữa thay thế kịp thời đúng tiến độ đảm bảo không bị dừng máy. Thêm vào đó, các chính sách quản lý, chính sách ưu đãi đối với các thủy điện vừa và nhỏ càng ngày càng siết chặt gây ảnh hưởng không nhỏ đến công tác SXKD và việc mở rộng đầu tư trong lĩnh vực thủy điện. Trong năm 2025, thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp, đặc biệt trong quý III/2025 lũ từ thượng nguồn đổ về đã ảnh hưởng không hề nhỏ đến công tác sản xuất và vận hành của các nhà máy thủy điện trực thuộc Công ty.

Tuy cũng có những khó khăn, vất vả, nhưng với sự nỗ lực phấn đấu hết sức mình của toàn thể CBCNV Công ty, cùng với sự điều hành quyết liệt của Hội đồng

quản trị, Ban điều hành công ty luôn bám sát tình hình kế hoạch và thực tế để khắc phục những khó khăn, ổn định sản xuất gia tăng lợi nhuận cho Công ty. Trong năm 2025, Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh đã hoạt động hết sức hiệu quả trong việc tiết kiệm chi phí sản xuất nhằm giảm 3% so với kế hoạch. Sản lượng điện năm 2025 đạt 103% so với kế hoạch điều chỉnh và doanh thu điện năm 2025 đạt 101% so với kế hoạch điều chỉnh, lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2025 đạt 104% so với kế hoạch điều chỉnh, đạt 97% so với năm 2024.

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2025 đạt 3.252 đồng/CP đạt 104% so với kế hoạch điều chỉnh, đạt 97% so với năm 2024.

2. Tình hình tài chính/ *Financial Situation*

a) Tình hình tài sản/ *Assets*

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị khấu hao lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hình thành do mua sắm bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 và Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ Tài chính của Bộ Tài chính về việc sửa đổi một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC. Cụ thể như sau:

- Nhà cửa vật kiến trúc: 05-30 năm
- Máy móc thiết bị: 06-10 năm
- Phương tiện vận tải: 06-10 năm
- Thiết bị dụng cụ quản lý: 03-05 năm

Các khoản lãi, lỗ phát sinh khi thanh lý, bán tài sản là chênh lệch giữa thu nhập từ thanh lý và giá trị còn lại của tài sản và được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

b) Tình hình nợ phải trả/ *Liabilities*

Nợ ngắn hạn phải trả tại thời điểm 31/12/2025 tăng 30,86 tỷ đồng so với đầu năm do vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng nhiều. Nợ phải trả được phân loại lại một cách phù hợp bao gồm các loại nợ phải trả người bán, phải trả người lao động, vay và nợ thuê tài chính...vv. Và không phát sinh nợ phải trả xấu, không ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hồi đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/ *Improvements in organizational structure, policies, management.*

Trong năm 2025, Công ty cơ cấu tổ chức, cũng như chính sách và quản lý của Công ty đã ổn định. Cơ cấu nhân sự này phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty là

giảm tỷ lệ cán bộ quản lý, tăng tỷ lệ CBCNV trực tiếp sản xuất tại Nhà máy. Mô hình quản trị Công ty đã được HĐQT và BGD Công ty được hoàn thiện theo chức năng từ cấp cao, cấp trung đến cấp thấp phù hợp với mục tiêu của doanh nghiệp, đồng thời, tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức, bộ máy quản lý vận hành sản xuất kinh doanh điện để đáp ứng yêu cầu định hướng phát triển dài hạn của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai/ Development plans in the future

Nhiệm vụ trọng tâm năm 2026:

Năm 2026, theo chuyên gia, nắng nóng được dự báo có khả năng xuất hiện sớm, kéo dài và gay gắt hơn so với năm 2025, mưa bão cũng diễn biến khó lường so với những năm trước đó. Trước những thách thức, Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV công ty sẽ nỗ lực phấn đấu hết sức mình để khai thác tối đa nguồn lực trong điều kiện khó khăn để đạt được những thành tựu tốt với những mục tiêu cơ bản sau:

- Quản trị vận hành an toàn và hiệu suất: Đảm bảo 05 nhà máy thủy điện vận hành an toàn tuyệt đối cho người và thiết bị; tối ưu hóa việc khai thác tài nguyên nước dựa trên tình hình thủy văn thực tế để phấn đấu hoàn thành 100% chỉ tiêu SXKD (Sản lượng 193,5 triệu kWh; Lợi nhuận sau thuế 106 tỷ đồng).

- Tự chủ kỹ thuật và phát triển dịch vụ: Đẩy mạnh hiện đại hóa thiết bị và đào tạo nhân sự nhằm tự chủ hoàn toàn công tác sửa chữa, bảo dưỡng nội bộ, tiến tới cung cấp dịch vụ kỹ thuật cơ điện cho thị trường bên ngoài.

- Thích ứng chính sách và mở rộng quy mô: Chủ động xây dựng phương án kinh doanh cho giai đoạn các hợp đồng mua bán điện theo biểu giá chi phí tránh được hết hiệu lực; tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư mới để đa dạng hóa nguồn thu.

- Tuân thủ pháp lý và quản trị rủi ro: Kiểm soát chặt chẽ quy trình vận hành, an toàn đập và hồ chứa; đảm bảo tính minh bạch trong công bố thông tin và thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Chứng khoán.

Giải pháp thực hiện năm 2026:

Trước những nhiệm vụ đã đặt ra tập thể Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể CBCNV vừa chủ động trong công việc đảm bảo sản xuất để thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra cụ thể sau :

- Tập trung sản xuất phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh cả năm của Công ty đã được phê duyệt, đảm bảo công tác vận hành an toàn về người và tài sản.

- Chủ động kiểm tra, đánh giá thiết bị và thực hiện công tác sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên và định kỳ các nhà máy, hạn chế tối đa lỗi dừng máy do nguyên nhân chủ quan

- Lập phương án, chuẩn bị vật tư thiết bị, bố trí nhân lực, tổ chức thực hiện tốt các hạng mục phụ trợ trước khi tiến hành sửa chữa bảo dưỡng thường xuyên các nhà

máy thủy điện.

- Lập phương án, chuẩn bị vật tư thiết bị, bố trí nhân lực, tổ chức thực hiện tốt các hạng mục phụ trợ trước khi tiến hành sửa chữa bảo dưỡng thường xuyên các nhà máy thủy điện: Tà Cọ và Nậm Công 3 (dự kiến vào cuối tháng 3/2026).

- Định kỳ đánh giá thiết bị, thực hiện công tác sửa chữa nhỏ, bảo dưỡng thường xuyên và định kỳ các nhà máy.

- Thực hiện đầu tư xây dựng đường tràn và cầu tràn liên hợp vào NMTĐ Nậm Công 3 (dự kiến hoàn thành vào quý II/2026).

- Tiếp tục triển khai công tác nạo vét bùn, cát lòng hồ NMTĐ Tà Cọ để đảm bảo dung tích hữu ích điều tiết phát điện cao điểm cho cụm NMTĐ Tà Cọ - Nậm Công 3.

- Lắp đặt hệ thống xi lanh thủy lực điều khiển cửa van vận hành cửa xả cát NMTĐ Tà Cọ, thi công làm nhà chứa thiết bị điều khiển xi lanh cửa xả cát.

- Thực hiện thay thế công tơ đo đếm điện năng cho NMTĐ Nà Tầu và NMTĐ Thoong Gót theo đúng quy định để đảm bảo việc đo lường điện năng chính xác, đúng quy định và phục vụ công tác quản lý.

- Hoàn thành Báo cáo tài chính kiểm toán theo đúng thời gian quy định.

- Xây dựng bản đồ ngập lụt của các nhà máy theo công văn về việc thực hiện quản lý an toàn đập, hồ chứa nước của các cơ quan chủ quản

- Tiếp tục thực hiện sửa chữa khu nhà vận hành và khu vực cảnh quan của các nhà máy để đảm bảo điều kiện làm việc và sinh hoạt cho tập thể CBCNV nhà máy.

- Thi công, lắp đặt hệ thống PCCC cho các nhà máy thủy điện Nậm Công 3 theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia.

- Bám sát các đơn vị tư vấn để thực hiện lập các phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, phương án bảo vệ đập, xây dựng bản đồ ngập lụt, lập quy trình vận hành hồ chứa định kỳ của các Nhà máy thủy điện trực thuộc SBM.

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 trong tháng 4/2026

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Kỷ niệm 15 năm phát điện thương mại NMTĐ Suối Sập 3 dự kiến vào tháng 07/2026.

- Giám sát, kiểm tra định kỳ các nhà máy để duy trì thực hiện công tác kỹ thuật, công tác 5S, an toàn, vệ sinh lao động, môi trường, phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lũ, an toàn đập theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện đúng đầy đủ các quy định luật chứng khoán và Ủy ban chứng khoán, tạo thuận lợi tốt nhất cho các cổ đông trong việc thanh khoản, chuyển nhượng cổ phiếu.

- Đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá trong lao động sản xuất, phát huy vai trò của Công đoàn trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, nâng cao năng suất, hiệu quả lao động, góp phần vào sự phát triển bền vững của Công ty. Phấn đấu mỗi NMTĐ, Phòng tối thiểu có 01 sáng kiến cấp Công ty về đổi mới quy trình, giải quyết công việc, hoặc cải tiến kỹ thuật, góp phần để tạo phong trào thi đua và khen thưởng cuối năm.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)/Assessments of the Board of Management on the Company's operation (for joint stock companies)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty/Assessments of the Board of Management on the Company's operation

- Năm 2025 tình hình thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp tuy nhiên lưu lượng nước đổ về tại khu vực các nhà máy khá tốt, công tác quản lý vận hành các nhà máy thủy điện thực hiện nghiêm túc, an toàn đảm bảo phát huy tối đa hiệu suất vận hành cùng với sự điều hành quyết liệt của Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty theo sát những kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đề ra đã mang lại cho Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh những kết quả tích cực trong cụ thể như sau:

- Sản lượng điện năm 2025 đạt 227,2 triệu kWh bằng 102,7% so với kế hoạch điều chỉnh, bằng 103 % so với cùng kỳ năm 2024.

- Doanh thu sản xuất điện năm 2025 đạt 287,5 tỷ đồng, bằng 101,2 % so với kế hoạch điều chỉnh, bằng 102,9% so với cùng kỳ năm 2024.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt là 146,5 tỷ đồng, bằng 104,3 % so với kế hoạch điều chỉnh, bằng 97 % so với cùng kỳ năm 2024.

Do đó trong năm 2025, Các nhà máy vận hành ổn định không có sự cố dừng máy chủ quan, phát huy tối đa phát điện giờ cao điểm mùa khô.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm qua với vai trò và trách nhiệm của mình HĐQT đã tích cực chỉ đạo, theo dõi sát sao hoạt động của Ban điều hành Công ty. HĐQT ghi nhận sự nỗ lực và quyết tâm của Ban giám đốc trong công tác điều hành mọi mặt hoạt động của Công ty luôn tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ và các Nghị quyết, quyết định của ĐHQĐ, HĐQT ban hành. Với các chỉ tiêu đạt được HĐQT đánh giá Ban điều hành đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong năm tài chính 2025 cụ thể:

+ Đảm bảo vận hành các nhà máy thủy điện an toàn ổn định, không xảy ra mất an toàn về người và thiết bị.

+ Chủ động trong công tác kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ máy móc thiết bị, các hạng mục công trình phát hiện và khắc phục kịp thời nhằm đảm bảo vận

hành an toàn, hiệu quả.

+ Đảm bảo thu nhập, đời sống của CBCNV, xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo, người lao động có trình độ phù hợp, nhiệt huyết tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững những năm tiếp theo.

+ Thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước theo đúng quy định, chính sách điều hành minh bạch, có sự phân công phân cấp rõ ràng trong bộ máy điều hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/ Plans, orientations of the Board of Directors

- Phát triển Công ty về quy mô phát điện, duy trì tăng trưởng bền vững về doanh thu, lợi nhuận để nâng cao giá trị cho cổ đông, tối ưu hóa nguồn lực tài sản hiện có và quản lý chi phí, mở rộng đầu tư vào lĩnh vực nguồn điện;

- Tiếp tục đảm bảo vận hành phát điện ổn định 05 nhà máy thủy điện: Công trình, thiết bị được quản lý và vận hành an toàn, mang lại hiệu quả cao nhất về doanh thu và lợi nhuận. Chủ động công tác sửa chữa thường xuyên, sửa chữa bảo dưỡng có kế hoạch.

- Thực hiện quản trị Công ty minh bạch, tuân thủ theo quy định hiện hành của Pháp luật, theo Điều lệ Công ty.

- Tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư mới và mở rộng quy mô sản xuất nhằm đa dạng hóa nguồn thu và đảm bảo tăng trưởng lợi nhuận dài hạn. Đặc biệt, chủ động xây dựng chiến lược ứng phó và phương án kinh doanh hiệu quả cho giai đoạn các hợp đồng mua bán điện theo biểu giá chi phí tránh được hết hiệu lực.

- Tập trung nguồn lực để hiện đại hóa thiết bị và nâng cao trình độ nhân sự nhằm tự chủ hoàn toàn trong công tác sửa chữa, bảo dưỡng nội bộ. Xây dựng đội ngũ kỹ thuật chất lượng cao, tiến tới phát triển mảng kinh doanh cung cấp dịch vụ kỹ thuật, sửa chữa thiết bị cơ điện cho thị trường bên ngoài.

V. Báo cáo tài chính/ *Financial statements*

1. Ý kiến kiểm toán/Auditor's opinions

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán/Audited financial statements (superior accounting units to be published and provided).

Có tài liệu kèm theo./.

Hà Nội, Ngày 18 tháng 3 năm 2026
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC



Vũ Minh Tú

C.P.J